

VÀI NÉT VỀ THỰC TRẠNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP TẠI VIỆT NAM

Đỗ Thị Lệ Hằng

Viện Tâm lý học.

1. Đặt vấn đề

Khi xã hội đi dần vào nền kinh tế tri thức, việc chuẩn bị nhân lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ngày càng cấp thiết. Điều đó đòi hỏi việc tư vấn hướng nghiệp phải đáp ứng được nhu cầu hướng nghiệp, nhu cầu của thị trường lao động, thực tiễn ngành nghề và thực tế đào tạo. Tư vấn hướng nghiệp được hiểu là việc đối chiếu những yêu cầu của nghề, yêu cầu của thị trường lao động với hứng thú, khuynh hướng và năng lực của học sinh, cùng với học sinh hình thành quyết định nên học nghề nào thì phù hợp với bản thân. (Đăng Danh Ánh, Tạp chí Giáo dục, số 121, năm 2005).

2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá thực trạng tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THPT, Viện Tâm lý học tiến hành nghiên cứu thực tiễn tại 3 trung tâm giáo dục lớn nhất nước thuộc cả 3 miền – Bắc (Hà Nội), Trung (Đà Nẵng), và Nam (TP Hồ Chí Minh). Tại mỗi địa bàn nhóm nghiên cứu chọn 2 trường THPT. Như vậy, có 6 trường THPT tham gia nghiên cứu này gồm: Trường Kim Liên và trường Hai Bà Trưng (Hà Nội); trường Hòa Vang và trường Hoàng Hoa Thám (Đà Nẵng); trường Trưng Vương và trường Bùi Thị Xuân (TP HCM). Số học sinh tham gia nghiên cứu được trải đều theo 3 khối lớp lớp 10, 11 và 12. Bên cạnh đó đề tài còn tiến hành phỏng vấn sâu một số cán bộ quản lý có liên quan ở Bộ Giáo dục và Đào tạo, cấp sở giáo dục, cấp trường và những người làm tư vấn hướng nghiệp trực tiếp cho học sinh.

Về phương pháp nghiên cứu, đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp phỏng vấn sâu, phương pháp chuyên gia và phương pháp phân tích số liệu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Nội dung các hoạt động hướng nghiệp được tiến hành cho học sinh THPT

Tư vấn hướng nghiệp là nhu cầu không thể thiếu của học sinh, sinh viên cũng như các bậc phụ huynh có con trong độ tuổi đi học. Trên thực tế nhu cầu này vẫn chưa nhận được sự quan tâm đúng mức của xã hội và các cấp các ngành có liên quan. Thực trạng này dẫn đến việc rất nhiều học sinh lúng túng trong việc chọn trường, chọn ngành học, chọn nghề nghiệp tương lai. Rất nhiều sinh viên học đến năm thứ hai, thứ ba đã cảm thấy thất vọng trước quyết định ban đầu của mình.

Bảng 1: Nội dung hướng nghiệp mà các tổ chức đã thực hiện

Nội dung hướng nghiệp	Tỉ lệ %
Giới thiệu tri thức về các nghề nghiệp khác nhau trong xã hội	57,9
Đánh giá năng lực và sự phù hợp nghề nghiệp của những học sinh có nhu cầu (thông qua các trắc nghiệm, bảng kê...)	34,2
Tập huấn cho học sinh các chiến lược đối phó với các vấn đề trong cuộc sống nói chung	12,2
Tập huấn kỹ năng quan hệ bạn bè, kỹ năng xã hội	22,7
Hỗ trợ các kỹ năng học tập, làm bài thi	49,6
Giới thiệu các chương trình đào tạo tại các trường ĐH, CĐ, dạy nghề	48,8
Giới thiệu về quá trình nộp đơn thi vào các trường ĐH	52,3
Giới thiệu về thị trường công việc, nhu cầu xã hội về việc làm	36,0
Hướng cho học sinh có những giá trị định hướng giá trị nghề nghiệp đúng đắn	46,3
Khác	4,0

Hiện nay các trường, các trung tâm hướng nghiệp đã cung cấp khá nhiều nội dung hướng nghiệp cho học sinh cấp 3. Điều này đã phần nào đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu về nghề của học sinh. Tuy nhiên, chúng tôi cũng nhận thấy, những nội dung đã được các nhà trường, trung tâm tiến hành chủ yếu ở việc cung cấp thông tin như: giới thiệu tri thức về nghề nghiệp khác nhau trong xã hội (57,9%); giới thiệu về quá trình nộp đơn thi (49,6%); giới thiệu về các chương trình đào tạo tại các trường ĐH, CĐ, dạy nghề (48,8%)... Việc cung cấp thông tin cho học sinh khi tham gia lựa chọn trường thi, khối thi và các nghề khi ra trường là đúng và cần thiết nhưng chưa đủ.

Những thông tin về trường nào dạy ngành gì, thi khối nào, hay chọn trung tâm đào tạo, dạy nghề nào về thực chất chỉ mới là những thông tin bề nổi. Thông tin hướng nghiệp cần phải hiểu ở một phạm vi rộng hơn đó là thông tin về các ngành nghề, gồm cả những nghề nghiệp mới xuất hiện, thông tin thị

trường lao động (như cầu tuyển dụng trên thị trường, mức lương, phân bố lao động ở các vùng miền), thông tin cung cấp và hướng dẫn hoàn thiện kỹ năng quản lý công việc và sự nghiệp của mình trong một thế giới việc làm đầy thách thức, thông tin về các khóa học, khóa đào tạo để bổ sung và hoàn thiện kiến thức, kỹ năng.

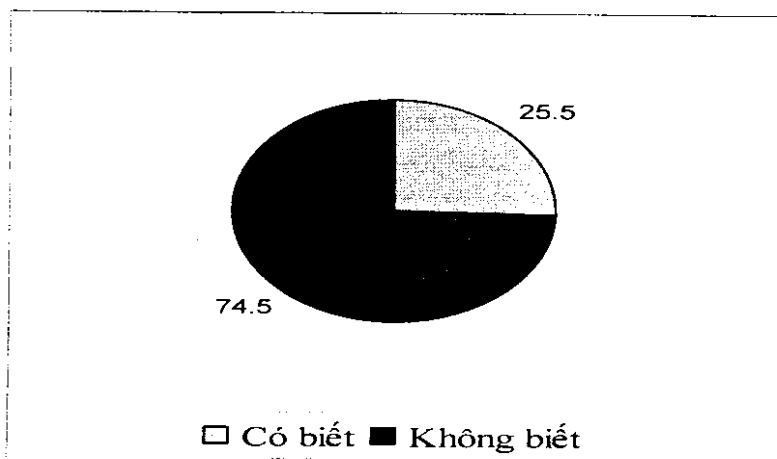
Để có một khối lượng thông tin đồ sộ như vậy, toàn diện như vậy, Việt Nam cần phải phối hợp nhà trường và doanh nghiệp với các bộ, ngành để đưa ra những thống kê chính xác và liên tục được cập nhật, một ban chuyên trách hướng nghiệp ở các trường làm nhiệm vụ cung cấp thông tin cho học sinh, sinh viên.

Hoạt động tư vấn hướng nghiệp mới chỉ dừng ở việc cung cấp thông tin một phần cũng xuất phát từ nhu cầu của học sinh khi đến tư vấn. Trong buổi thảo luận nhóm với các sinh viên tâm lý học, những người làm tư vấn hướng nghiệp trực tiếp tại trường THPT Trần Nhân Tông, Hà Nội, phỏng vấn các chuyên gia thuộc Trung tâm tư vấn Tâm lý - Giáo dục - Thể chất qua tổng đài 1080, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi được biết phần lớn học sinh khi đến làm tư vấn hướng nghiệp thường hỏi các câu như: “Trường đó có những khối gì? Điểm chuẩn bao nhiêu? Làm hồ sơ đăng ký như thế nào?...” hoặc “Em nên học nghề gì để kiếm được nhiều tiền? Muốn học ngành này thì học ở trường nào? Em học khối này thì nên thi vào trường nào?...”. Xuất phát từ nhu cầu này, các cơ sở hướng nghiệp thường tập trung vào việc tìm hiểu các thông tin về các trường ĐH nhiều hơn là việc đầu tư vào các trắc nghiệm hướng nghiệp.

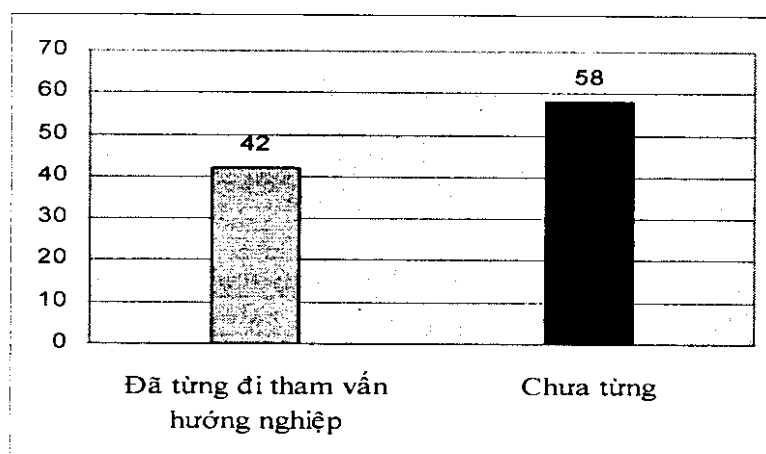
Hộp 1: *Nhu cầu nhận thông tin trong tư vấn hướng nghiệp của học sinh*

...như câu thực sự để tư vấn về hướng nghiệp thì ít. Có khoảng chừng hơn 70 người. Còn lại 300 đến 400 em hỏi thông tin. Các em chỉ hỏi các anh chị ơi trường này thì bao giờ thi? Thi vào trường này, ngành này thì như thế nào? rồi em làm hồ sơ như thế này đã đúng chưa, mã ngành, mã trường thì như thế nào. Tức là chỉ hỏi những thông tin chung chung thôi. Còn hỏi sâu hơn xem mình có hợp với nghề đó không... chỉ có khoảng 70 người làm theo đúng quy trình. (Nhóm sinh viên khóa 51, Khoa Tâm lý học trường ĐH KHXH và NV, phòng tư vấn hướng nghiệp trường THPT Trần Nhân Tông, Hà Nội).

Tỉ lệ học sinh THPT biết về các cơ sở tư vấn hướng nghiệp rất thấp chiếm 25,5% số học sinh trong nghiên cứu này, tức là cứ 10 em thì có khoảng 2 em biết về các cơ sở tư vấn này (biểu đồ 1). Nhưng cứ 2 em biết về cơ sở tư vấn hướng nghiệp thì chỉ có 1 em là đã từng đến đó tư vấn trước khi đưa ra quyết định chọn trường (biểu đồ 2).



Biểu đồ 1: Tỷ lệ học sinh biết các cơ sở tư vấn hướng nghiệp



Biểu đồ 2: Tỷ lệ học sinh đi tư vấn hướng nghiệp

Một nghịch lý cho thấy học sinh có nhu cầu muốn được tư vấn về nghề, nhưng số lượng học sinh tham gia tư vấn hướng nghiệp lại rất thấp. Tại sao lại tồn tại một nghịch lý như vậy?

Theo các chuyên gia tư vấn hướng nghiệp, hầu hết các em học sinh đã được định hướng nghề nghiệp từ bố mẹ. Một điều thú vị chúng tôi nhận được trong nghiên cứu này, hầu như định hướng nghề của học sinh có từ sớm, ngay khi bắt đầu lên cấp 3, có những em còn được định hướng sớm hơn từ cấp 2, rất ít em đến lớp 12 mà chưa có định hướng nghề - chưa biết mình sẽ học gì và thi gì. Tuy nhiên, định hướng này không dựa trên năng lực, sở thích... của các em

mà dựa trên mong muốn của cha mẹ. Việc định hướng nghề cho con của các cha mẹ trong nghiên cứu này cũng có nhiều điểm thú vị: *Nhiều bố mẹ đi xem bói xem con mình phù hợp với nghề gì hoặc học nghề này sau khi các em ra trường là có việc...* (sinh viên làm tư vấn hướng nghiệp tại trường THPT Trần Nhân Tông). Chính vì những lý do này mà nhiều em mất đi tính chủ động trong việc tìm hiểu nghề.

Một thực tế nữa cho thấy, hầu hết các em học sinh xác định trường để đỗ, để học chứ họ không tính sâu xa hơn là ra trường sẽ làm nghề gì? liệu mình có phù hợp với nghề này không? liệu mình có thể đáp ứng được với những đòi hỏi, yêu cầu của nghề không? Cho nên các em chỉ có nhu cầu thông tin về trường ĐH, về trường mình sẽ thi vào mà ít quan tâm đến những vấn đề khác. Bảng 2 cho chúng ta thấy rõ hơn những thông tin mà các nhà tư vấn hướng nghiệp và các em học sinh muốn được tư vấn. Trong xã hội Việt Nam hiện nay, đang tồn tại hình thức đánh giá năng lực con người thông qua bằng cấp ĐH. Bằng ĐH đang là “chuẩn mực” để các gia đình, các em học sinh vươn tới mà không tính đến năng lực của bản thân. Chính điều này đã dẫn tới tình trạng thừa thầy thiếu thợ ở Việt Nam.

Bảng 2: Các thông tin được đưa ra trong buổi tư vấn hướng nghiệp

Các thông tin được cung cấp trong buổi tư vấn hướng nghiệp	Tỷ lệ %
1. Cho em biết các thông tin về các nghề khác nhau	73,8
2. Cho em biết nhu cầu của thị trường lao động hiện nay	47,6
3. Cho em biết về triển vọng của một số ngành nghề trong tương lai	53,6
4. Giúp em hiểu rõ hơn về giá trị của nghề nghiệp	38,1
5. Giúp em đánh giá về năng lực và tính cách của em theo hướng phù hợp với nghề nào đó	41,7
6. Cho em lời khuyên rằng em nên học nghề nào, trường nào	29,8
7. Trao đổi để giúp em tự lựa chọn ngành học, trường học sau khi tốt nghiệp THPT	46,4
8. Nội dung khác	2,4

Số lượng học sinh đến tư vấn hướng nghiệp được tư vấn về năng lực, tính cách để tìm nghề cho phù hợp là không nhiều (41,7%). Trong khi đó mục tiêu của hướng nghiệp là tạo điều kiện để cá nhân đó khám phá và phát huy tối đa những năng lực của bản thân. Nhưng mục tiêu này chưa được thực hiện tại các cơ sở hướng nghiệp. Thực chất, hướng nghiệp không chỉ đơn thuần là định hướng nghề nghiệp, là chỉ dẫn cho mỗi cá nhân đi theo một nghề nghiệp. Hướng nghiệp phải được hiểu là tạo điều kiện để cá nhân đó khám phá và phát huy những năng lực sẵn có của bản thân để có thể đóng góp tốt nhất cho xã hội trong quá trình lao động của mình. Hướng nghiệp tốt sẽ tạo điều kiện cho cá

nhân được thử sức mình và khám phá năng lực bản thân ở những lĩnh vực khác nhau mà cá nhân đó có tiềm năng đóng góp tốt dựa trên những yếu tố như sở thích, tính cách, khả năng kết hợp với những kỹ năng, nền tảng học vấn được đào tạo ở trường học và trong quá trình lao động. Những sai lầm trong quá trình hướng nghiệp đã khiến không ít những học sinh bị bỏ qua năng khiếu và không phát triển được khả năng của mình một cách tốt nhất.

Nói đến hướng nghiệp chúng ta không thể không nhắc đến các công cụ đánh giá xu hướng nghề, năng lực, tính cách... của cá nhân. Hiện nay ở Việt Nam có rất nhiều công cụ đánh giá khác nhau đang được sử dụng trong tư vấn hướng nghiệp. Trong phần này chúng tôi sẽ chỉ ra một vài cách thức đánh giá năng lực, hứng thú, tính cách của cá nhân mà chúng tôi ghi nhận được trong quá trình nghiên cứu: (1) *Sử dụng trắc nghiệm*. Trắc nghiệm Ra-ven để đo khả năng tư duy, bản kê xu hướng nghề của Holland, trắc nghiệm Aizen đo tính cách, nhân cách, trí tuệ cảm xúc... Tuy nhiên, các trắc nghiệm này chưa được chuẩn hóa tại Việt Nam. Điều này gây nên khó khăn cho người sử dụng; (2) *Sử dụng máy đo vân tay*; (3) *Lập lá số tử vi*.

3.2. Các nguồn nhân lực tham gia công tác hướng nghiệp

Tư vấn hướng nghiệp là một phân ngành khá mới trong ngành tham vấn tâm lý tại Việt Nam. Do vậy, hầu như chưa có nơi nào đào tạo về tư vấn hướng nghiệp một cách chính thống và bài bản. Tại khoa Tâm lý học trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn - nơi đào tạo chuyên ngành tâm lý học tại Việt Nam, nhưng cũng phải đến năm 2007 mới đưa môn học tư vấn hướng nghiệp vào giảng dạy trong khoa. Mặc dù vậy, khoa cũng chưa có giáo trình chính thống nào hỗ trợ cho việc giảng dạy môn học này. Nói đến tư vấn là nói đến việc sử dụng các kỹ năng làm tư vấn. Điều này đòi hỏi người làm tư vấn phải được trang bị những kỹ năng cần thiết về tư vấn. Đặc biệt, tư vấn hướng nghiệp không chỉ đòi hỏi người làm có kỹ năng về tư vấn mà còn cần có những kiến thức liên quan đến nghề, sử dụng thành thạo các trắc nghiệm đánh giá năng lực, tính cách, hứng thú..., các thông tin về trường học, khối ngành đào tạo... Tuy nhiên, những yêu cầu này của tư vấn hướng nghiệp mới đang chỉ được cung cấp một phần rất nhỏ cho người làm. Có thể thấy, nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của học sinh, sinh viên là có nhưng để đáp ứng được nhu cầu này thì nguồn nhân lực của chúng ta lại chưa đủ.

Một thực tế cho thấy, phần lớn những người làm tư vấn hướng nghiệp hiện nay đều chưa được đào tạo chuyên sâu về vấn đề này, nên họ vừa làm vừa học. Về vấn đề đào tạo nguồn nhân lực, bộ môn tư vấn hướng nghiệp mới chỉ được giảng dạy trong khoảng từ 2-4 đơn vị học trình, việc thực hành còn rất sơ sài. Do vậy, tính chuyên nghiệp của những người làm tư vấn chưa cao. Phần nhiều những người làm tư vấn hướng nghiệp làm việc do sự nhiệt tình và yêu thích nghề này. Tại một số nước phương Tây, muốn hành nghề tư vấn nói

chung và tư vấn hướng nghiệp nói riêng phải có chứng chỉ hành nghề cấp Quốc gia do Hội đồng nghề tư vấn sát hạch.

Hộp 2: Tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm tư vấn hướng nghiệp

... làm công việc hướng nghiệp là rất cần và quan trọng. Nhưng quan trọng nhất là sự quan tâm của lãnh đạo cấp vĩ mô thì chưa có. Ví dụ đơn giản nhất là ở trong trường, mình là người khởi xướng ra môn hướng nghiệp. Tức là năm vừa rồi (năm 2007) mới đưa môn Tâm lý học hướng nghiệp vào dạy một cách chính thức trong trường đại học. Điều ấy nói lên rằng chúng ta nói rất nhiều, chỉ thị của Chính phủ về giảng dạy môn tâm lý học hướng nghiệp có từ lâu lắm rồi, cực sớm. Vậy mà chưa có một chương trình đào tạo nào cho người làm công tác hướng nghiệp hay là một hình thức nào đó để trao đổi kiến thức kỹ năng, tổ chức hoạt động hướng nghiệp là không có. Điều ấy có nghĩa là người làm thì như đi trên mây. Người làm tư vấn nói chung thì được đào tạo về tư vấn. Trong khi người làm về tư vấn hướng nghiệp thì không được đào tạo về hướng nghiệp ở đâu cả. (PGĐ Trung tâm Tư vấn tâm lý học đường, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn)

Tác giả Nguyễn Nhung trong bài “Hướng nghiệp trong nhà trường: Mạnh ai nấy làm” đăng trên báo điện tử vietnamnet ra ngày 23/4/2007 cho biết “hiện nay, không có bất cứ một giáo viên nào trên toàn quốc được đào tạo bài bản để giảng dạy môn này. Tất cả những gì gọi là “hướng nghiệp cải cách” học trò lớp 10 nhận được suốt năm qua là từ... bất cứ một cô giáo chưa đủ giờ dạy của bất kể... môn nào!” (theo <http://vietbao.vn/Viec-lam/Huong-nghiep-trong-nha-truong-Manh-ai-nay-lam/20687976/268/>).

Còn một khó khăn nữa mà những người làm tư vấn hướng nghiệp trực tiếp tại các trường THPT gặp phải lại đến từ chính các giáo viên của trường THPT. Nhiều giáo viên trong trường chưa hiểu được ý nghĩa của việc tư vấn hướng nghiệp cho học sinh. Do vậy, khi có người đề nghị được làm tư vấn hướng nghiệp tại trường, ban giám hiệu cũng như giáo viên không khuyến khích, thậm chí còn từ chối không cho họ làm việc với học sinh.

Hộp 3: Nhận thức của giáo viên về nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của học sinh THPT

...giáo viên họ không có nhu cầu, cũng không có thiện cảm mấy với hoạt động hướng nghiệp. Đây chính là sự nhận thức của chính bản thân giáo viên. Người giáo viên rất quan trọng đối với việc định hướng các em, nhưng họ lại không có nhu cầu. Đây là một trong những khó khăn. (PGĐ Trung tâm Tư vấn tâm lý học đường, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn)

Vấn đề tư vấn hướng nghiệp không xuất phát từ nhu cầu của giáo viên mà xuất phát từ chính nhu cầu của học sinh. Nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của các em là cần thiết và cần được đáp ứng. Tuy nhiên, các giáo viên trong trường không ý thức được nhu cầu này của các em.

Mặc dù, đã có nhiều văn bản pháp quy của Nhà nước về vấn đề tư vấn hướng nghiệp tại nhà trường, nhưng nguồn nhân lực tham gia làm tư vấn hướng nghiệp lại chưa được chú trọng và quan tâm đúng mức. Chính điều này đã làm cho chương trình tư vấn hướng nghiệp tại trường học chưa mang tính chuyên nghiệp và đi đúng với nội dung và mục đích của tư vấn hướng nghiệp mà các văn bản này đã đưa ra.

Hiện nay, phần lớn các hoạt động tư vấn hướng nghiệp tại trường học đều do giáo viên chủ nhiệm đảm nhận. Họ tiến hành làm tại lớp theo chương trình mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã soạn thảo. Một thực tế cho thấy chính người hiểu biết về hướng nghiệp cho học sinh lại không thể xin vào làm việc tại các trường. Bởi vì không có chính sách tuyển dụng những người làm tư vấn hướng nghiệp vào trường THPT. Tư vấn hướng nghiệp tại Việt Nam mới chỉ được đưa vào giảng dạy từ năm 2007, nên trước đó môn học này chưa có mã ngành và mã nghề. Khi đã không có mã nghề thì không có chỉ tiêu tuyển dụng người làm. Đây là một khó khăn nữa mà những người theo đuổi nghề tư vấn hướng nghiệp phải đối mặt. Hầu hết sinh viên theo học tư vấn hướng nghiệp sau khi ra trường đều không thể xin vào làm việc tại các trường. Do vậy, số lượng sinh viên theo học chuyên ngành này không nhiều và hiển nhiên chúng ta không thể có một đội ngũ những người làm nghề chuyên nghiệp.

Hộp 4: Thách thức của người làm tư vấn hướng nghiệp tại trường THPT

...nguồn nhân lực là một nguyên nhân quan trọng làm cho công tác hướng nghiệp trong nhà trường không đi đến đâu cả. Tại sao lại không có nguồn nhân lực? Cho dù anh có đào tạo ra được những người làm công tác này thì các bạn sinh viên lúc ra trường cũng không tìm được việc trong trường. Hiện nay, nghề làm tư vấn nói chung và tư vấn hướng nghiệp nói riêng không có mã nghề. Khi không có mã nghề thì không tuyển được biên chế. Vì vậy, không có người làm, còn những người làm hiện nay là những người không được đào tạo đúng chuyên môn, trong khi đó hướng nghiệp lại là một môn rất khó đòi hỏi sự tập trung chuyên môn cao nhưng người làm toàn là giáo viên. Mà giáo viên thì không phải là chuyên môn của họ. (PGĐ Trung tâm Tư vấn tâm lý học đường, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn)

Chính vì lý do này mà rất ít trường quốc lập có tổ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

3.3. Cách thức triển khai các hoạt động hướng nghiệp

Hiện nay, các hoạt động hướng nghiệp tại Việt Nam chủ yếu là tổ chức hội thảo và tại các buổi này người làm giáo dục hướng nghiệp giới thiệu chung cho toàn bộ học sinh (50,6%). Hình thức tổ chức này đang được nhiều trung tâm tư vấn du học sử dụng để quảng cáo cho các trường ĐH nước ngoài khá hiệu quả. Hình thức thứ hai mà các trường THPT hiện nay đang sử dụng đó là các thầy cô giáo lồng ghép giáo dục nghề vào trong quá trình dạy các môn học cơ bản (35,4%).

Bảng 3: Các hoạt động hướng nghiệp cho học sinh đã được tổ chức

Các hoạt động hướng nghiệp	Tỉ lệ %
Tổ chức hội thảo và những người làm giáo dục hướng nghiệp giới thiệu chung cho toàn bộ học sinh theo định kỳ	50,6
Những người làm giáo dục hướng nghiệp tổ chức các buổi thảo luận với học sinh theo quy mô nhỏ (từ 10 – 20 học sinh)	19,9
Các nhà chuyên môn làm việc cá nhân với từng học sinh hoặc theo nhóm học sinh theo yêu cầu của của học sinh	11,7
Các nhà chuyên môn làm việc với học sinh và cha mẹ học sinh	15,3
Tổ chức kết hợp công tác hướng nghiệp với các hình thức hoạt động ngoại khóa, văn nghệ...	44,5
Tổ chức cho học sinh đi tham quan các trường đại học, cao đẳng, cơ sở đào tạo nghề hoặc các nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu...	26,2
Tổ chức cho học sinh nghe những người đang làm việc tại các cơ sở, tổ chức ngành nghề khác nhau nói chuyện về công việc của họ	20,0
Tổ chức cho học sinh được học và thực hành một nghề nào đó trong quá trình học phổ thông	31,1
Các thầy cô giáo lồng ghép giáo dục nghề trong quá trình dạy các môn học cơ bản	35,4
Khác	2,8

Hình thức hoạt động tư vấn hướng nghiệp theo đúng nghĩa của nó (các nhà chuyên môn làm việc với cá nhân học sinh hoặc với cả cha mẹ các em) rất ít khi được triển khai. Một số hoạt động hướng nghiệp có tính trực quan nhưng rất có ý nghĩa như đi thăm các trường đại học, cơ sở sản xuất, viện nghiên cứu... tức là những tổ chức nghề nghiệp cũng ít diễn ra.

Tóm lại, từ kết quả nghiên cứu thực trạng tư vấn hướng nghiệp của nước ta hiện nay có thể rút ra một số kết luận sau:

Về nội dung tư vấn hướng nghiệp. Đã có nhiều hình thức tư vấn hướng nghiệp được triển khai cho học sinh tại 3 điểm nghiên cứu. Nhưng nội dung của các hoạt động này mới chỉ ở bề nổi cung cấp thông tin về trường thi, khối ngành, điểm thi... cho học sinh mà chưa đi sâu vào cung cấp những đánh giá cụ thể về năng lực, tính cách, xu hướng, sở thích của từng cá nhân trong quá trình tư vấn hướng nghiệp.

Về việc sử dụng các công cụ đánh giá. Việc sử dụng trắc nghiệm trong tư vấn hướng nghiệp còn hạn chế bởi nhu cầu của người tư vấn hướng nghiệp chưa cao, người có nhu cầu tư vấn hướng nghiệp chưa quan tâm đến việc tìm hiểu những phẩm chất cá nhân trong việc chọn nghề. Bên cạnh đó những người làm tư vấn hướng nghiệp chưa được đào tạo về việc sử dụng các trắc nghiệm. Cùng với đó là các trắc nghiệm tâm lý nói chung và trắc nghiệm hướng nghiệp ở Việt Nam chưa được chuẩn hóa cho phù hợp với người Việt Nam.

Về nguồn nhân lực làm công tác hướng nghiệp. Nguồn nhân lực được đào tạo một cách bài bản về tư vấn hướng nghiệp hầu như chưa có. Bắt đầu từ năm 2004 đến 2006 cùng với việc biên soạn bộ sách Giáo dục hướng nghiệp, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành 2 khóa tập huấn cho giáo viên trường THPT về giáo dục hướng nghiệp. Tuy nhiên, theo đánh giá của PGS. TS Đặng Danh Ánh, thời lượng tập huấn cho những giáo viên chưa nhiều và số lượng giáo viên tham gia ít đã tạo nên sự khó khăn cho việc mở rộng giáo dục hướng nghiệp tại trường THPT.

Tài liệu tham khảo

1. Dương Diệu Hoa, *Giáo dục lao động và hướng nghiệp trong vấn đề lựa chọn nghề nghiệp của học sinh THPT*, tamly.hnue.edu.vn/modules.php?file=article&name=News&sid=22
2. Nguyễn Đăng Tuấn Minh, *Hướng nghiệp: Trách nhiệm, công việc của cha mẹ hay nhà trường?* <http://www.cmivnedu.com/detail.aspx?item=190>.
3. Nguyễn Nhung, *Hướng nghiệp trong nhà trường: Mạnh ai nấy làm*, <http://vietbao.vn/Viec-lam/Huong-nghep-trong-nha-truong-Manh-ai-nay-lam/20687976/268/>
4. Vernon G. Zunker (2002), *Career counseling: Applied concepts of life planning*, United state of America.